

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NINH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **92/2019/HNGĐ-ST**

Ngày 18/11/2019

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Ràng**

Bà Bùi Thị Truyền

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Không.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 307/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2019/HPT-ST ngày 31 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Ông Nguyễn Thái V**, sinh năm 1982

Địa chỉ: 125 HP, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. *Bị đơn:* **Bà Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn B, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 19/8/2019, lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Thái V trình bày:

Ông và bà Phạm Thị Thanh T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống giữa ông và bà T có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Khánh H, sinh ngày 26/3/2011 và Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 17/11/2015. Quá trình sống chung giữa ông và bà T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bà T thiếu trách nhiệm với chồng con, hàng ngày dao du cùng người lạ ngoài xã hội dẫn đến nợ nần làm ảnh hưởng kinh tế gia đình. Từ mâu thuẫn của hai vợ chồng, đầu năm 2019 bà T bỏ về sống cùng bố mẹ tại xã N, thị xã N, ông đã nhiều lần tìm bà T để khuyên bà quay về vợ chồng đoàn tụ, nuôi dạy con nhưng bà không đồng ý. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, thực tế ông và bà T không còn sống chung từ

khoảng tháng 3 năm 2019 cho đến nay nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Phạm Thị Thanh T. Về con chung, ông và bà T có 02 con chung, khi ly hôn ông yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Hoàng Khánh H đến tuổi trưởng thành và giao cháu Nguyễn Ngọc Hoài T cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con và ông cũng không phải cấp dưỡng cho cháu T. Về tài sản chung, nợ chung ông V khai không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

* Đối với bị đơn bà Phạm Thị Thanh T: Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã tiến hành thực hiện các thủ tục triệu tập, xác minh và niêm yết hợp lệ để lấy lời khai theo đúng quy định của pháp luật nhưng bà T cố tình trốn tránh không đến Tòa án để giải quyết và cũng không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thái V nên Tòa án đưa vụ án ra giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn bà Phạm Thị Thanh T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết tại địa phương và nơi cư trú, do đó Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với qui định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân*: Ông Nguyễn Thái V và bà Phạm Thị Thanh T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010 không đăng ký kết hôn và hiện tại chưa thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định nên không phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định tại Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nay ông V yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn với bà Phạm Thị Thanh T, HĐXX căn cứ Điều 14, Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình, Điểm c Khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 của Quốc hội tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Nguyễn Thái V và bà Phạm Thị Thanh T là đúng quy định.

[3] *Về con chung*: Ông Nguyễn Thái V và bà Phạm Thị Thanh T có 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Khánh H, sinh ngày 26/3/2011 và Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 17/11/2015. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Nguyễn Thái V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Hoàng Khánh H đến tuổi trưởng thành và giao cháu Nguyễn Ngọc Hoài T cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông V không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con và ông cũng không cấp dưỡng nuôi con chung cho đối với cháu T. Theo lời khai của ông V và kết quả xác minh tại địa phương cho thấy, kể từ thời điểm ông V và bà T không còn sống chung, cháu H đang do ông V trực tiếp nuôi dưỡng, cháu T đang do bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, sau khi ly hôn việc giao con chưa thành niên cho người nào nuôi dưỡng, giáo dục là nhằm mục

đích giúp con chưa thành niên phát triển tốt cả về tinh thần lẫn thể chất. Nguyên đơn có đủ điều kiện nuôi con và thực tế đang trực tiếp nuôi cháu H, bị đơn đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu T. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nguyễn Hoàng Khánh H, sinh ngày 26/3/2011 cho ông Nguyễn Thái V trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; giao con chung Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 17/11/2015 cho bà Phạm Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Trong quá trình nuôi con nếu gặp khó khăn ông V, bà T có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con để đảm bảo quyền lợi cho con chung.

[4] *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Thái V khai không có không yêu cầu tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[5] *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Thái V khai không có không yêu cầu tòa án giải quyết nên HĐXX không xét.

[6] *Về án phí*: Ông Nguyễn Thái V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 15, Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Không công nhận ông Nguyễn Thái V và bà Phạm Thị Thanh T là vợ chồng.

2. *Về con chung*: Giao con chung Nguyễn Hoàng Khánh H, sinh ngày 26/3/2011 cho ông Nguyễn Thái V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Giao con chung Nguyễn Ngọc Hoài T, sinh ngày 17/11/2015 cho bà Phạm Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn Thái V không yêu cầu bà Phạm Thị Thanh T cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn vì quyền lợi của con, các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Thái V khai không có nên HĐXX không xét.

4. *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Thái V khai không có nên HĐXX không xét.

5. *Về án phí*: Ông Nguyễn Thái V phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tại biên lai số AA/2018/0008716 ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Như vậy ông Nguyễn Thái V đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Thái V có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bà Phạm Thị Thanh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- UBND phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, UBND xã Ninh Bình, thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu Hiền